



## **BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

Thực hiện Nghị quyết số 04/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty; các Quyết định của Hội đồng quản trị: số 34/QĐ-HĐQT ngày 22/12/2017 về Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018, số 04/2018/QĐ-HĐQT ngày 06/4/2018 về Phê duyệt danh mục dự án và kế hoạch phân bổ vốn đầu tư năm 2018, số 03/2019/QĐ-HĐQT ngày 25/01/2019 về Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, số 04/2019/QĐ-HĐQT ngày 25/01/2019 về Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2019; Giám đốc Công ty đã triển khai điều hành và hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018. Được sự ủy nhiệm của Hội đồng quản trị, Giám đốc báo cáo về kết quả hoạt động năm 2018 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2019 của Công ty như sau:

### **PHẦN I**

#### **KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2018**

##### **I./ Đặc điểm tình hình:**

###### **1./ Thuận lợi:**

Hoạt động sản xuất và cung ứng nước sạch của Công ty được duy trì ổn định, đáp ứng nhu cầu dùng nước của các đối tượng khách hàng; chất lượng sản phẩm nước sạch đến người tiêu dùng luôn được kiểm soát theo Quy chuẩn của Bộ Y tế.

Hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển của Công ty theo đúng định hướng phát triển 5 năm, giai đoạn 2016-2020, phù hợp với mục tiêu kế hoạch hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

###### **2./ Khó khăn:**

Năm 2018 nhu cầu dùng nước sinh hoạt không cao dẫn đến tốc độ tăng trưởng tương đối thấp; chất lượng nước tại một số thời điểm không tốt do nước nguồn tự nhiên không ổn định, một số vị trí cuối mạng lưới áp lực nước cấp có khi không bảo đảm vào giờ cao điểm làm ảnh hưởng đến khách hàng. Việc mở

rộng phạm vi cung cấp nước sạch, phục vụ khách hàng chưa được đầy mạnh do công tác triển khai đầu tư chậm trễ.

## II./ Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2018:

### 1./ Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2018, các hoạt động sản xuất kinh doanh bảo đảm thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ kế hoạch được giao, các chỉ tiêu chính theo kế hoạch cơ bản hoàn thành. Sản lượng nước tiêu thụ đạt 100% kế hoạch năm, tăng 3,4% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu và thu nhập khác đạt 103,8% kế hoạch, tăng 11,1% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận đạt kết quả tốt, vượt chỉ tiêu kế hoạch giao; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thu nộp ngân sách.

Tuy nhiên, hoạt động trong lĩnh vực tư vấn, xây lắp và mua bán vật tư đạt doanh số thấp, chưa hiệu quả; công tác triển khai đầu tư các dự án chậm trễ đã có ảnh hưởng đến kế hoạch phát triển chung như dự kiến.

Kết quả các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	So với kế hoạch (%)
1	Sản lượng nước sản xuất	m <sup>3</sup>	12.600.000	12.849.111	102,0%
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m <sup>3</sup>	10.100.000	10.121.999	100,2%
3	Tỷ lệ nước thất thoát, thất thu	%	20	21	
4	Tổng doanh thu và thu nhập	Tr.đồng	103.000	106.890	103,8%
5	Nộp ngân sách	Tr.đồng	8.700	8.022	92,2%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	19.000	19.308	101,6%
7	Vốn đầu tư phát triển	Tr.đồng	105.000	7.156	

Đánh giá một số chỉ tiêu chính:

#### 1.1/ Sản lượng nước sản xuất:

Thực hiện 12.849.111m<sup>3</sup>, bình quân 1.070.759m<sup>3</sup>/tháng, đạt 102% so với kế hoạch năm, tăng 4,1% so với số thực hiện năm 2017.

#### 1.2/ Sản lượng nước tiêu thụ:

Thực hiện 10.121.999m<sup>3</sup>, bình quân 843.5009m<sup>3</sup>/tháng, đạt 100,2% so với kế hoạch năm, tăng 3,4% so với số thực hiện năm 2017.

### **1.3/ Tỷ lệ thất thoát, hao hụt nước sạch:**

Tỷ lệ nước thất thoát là 21%, cao hơn 5% so với kế hoạch. Một số nhà máy có tỷ lệ thất thoát cao chưa được kiểm soát như: Sông Hình, La Hai, Tuy An, Sơn Hòa; một số nhà máy có tỷ lệ thất thoát thấp hơn mức trung bình của Công ty như: Tuy Hòa, Sông Cầu.

### **1.4/ Doanh thu và thu nhập:**

Tổng doanh thu và thu nhập năm 2018: 106.890 triệu đồng, đạt 103,8% so với kế hoạch năm, tăng 11,1% so với số thực hiện năm 2017, trong đó:

- Doanh thu từ hoạt động kinh doanh nước sạch: 91.443 triệu đồng, chiếm 85,5% so với tổng doanh thu; Doanh thu từ hoạt động kinh doanh khác: 6.472 triệu đồng, chiếm 6,1% so với tổng doanh thu; Doanh thu từ hoạt động tài chính: 3.466 triệu đồng, chiếm 3,2% so với tổng doanh thu.

- Thu nhập khác: 5.509 triệu đồng, chiếm 5,2% so với tổng doanh thu (chỉ tiêu Thu nhập khác tăng cao so với năm trước do ghi nhận doanh thu từ công trình Di dời tuyến ống bị ảnh hưởng do mở rộng Quốc lộ 1 là 3.970 triệu đồng và các hạng mục được ngân sách hỗ trợ khắc phục thiệt hại của bão số 12 năm 2017 là 1.000 triệu đồng).

Tổng doanh thu và thu nhập trong năm đạt vượt so với kế hoạch đề ra do có tác động từ khoản thu nhập khác tăng đột biến so với năm trước; trong khi đó doanh thu từ hoạt động sản xuất chính là hoạt động kinh doanh nước sạch chỉ xấp xỉ đạt kế hoạch (91.443/92.000 triệu đồng).

### **1.5/ Lợi nhuận trước thuế:**

Lợi nhuận thực hiện năm 2018 là 19.308 triệu đồng, đạt 101,6% so với kế hoạch năm, tăng 15,5% so với số thực hiện năm 2017.

### **1.6/ Nộp ngân sách:**

Tổng số nộp ngân sách năm 2018 là: 15.224 triệu đồng, vượt chỉ tiêu kế hoạch nộp ngân sách (trong đó thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt là 6.923 triệu đồng). Tuy nhiên, nếu xét riêng chỉ tiêu nộp thuế thì chỉ thực hiện 92,2% kế hoạch, do trong năm doanh nghiệp đã đăng ký miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ.

## **2./ Về thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản:**

Trong năm 2018, Ban ĐHDA đã triển khai công tác đầu tư các dự án:

- Các công trình đã được hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng, gồm: Nâng cấp tuyến ống chuyển tải cấp nước cho khu vực xã An Ninh Đông, An Ninh Tây – huyện Tuy An; Phát triển mạng tuyến ống cấp nước khu dân cư Chí

Đức, thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An; Cải tạo, thay thế tuyến ống An Ninh Đông, huyện Tuy An; Phát triển mạng lưới cấp nước cho các khu dân cư khu vực Tuy Hòa; thay thế tuyến ống DN160 thị trấn La Hai, huyện Đồng Xuân; Cải tạo sửa chữa các nhà máy nước.

- Một số công trình triển khai trong kế hoạch 2018, hoàn thành năm 2019: Cải tạo mạng lưới cấp nước NMN thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh; phát triển mạng lưới cấp nước khu dân cư khu phố 2, thị trấn Hòa Vinh và xã Hòa Tân Đông, huyện Đông Hòa; phát triển mạng tuyến ống cấp nước đường Điện Biên Phủ, phường 5, TP Tuy Hòa.

- Các dự án nâng công suất các nhà máy như: Nhà máy nước thành phố Tuy Hòa đã tổ chức đấu thầu các gói thầu xây lắp, tư vấn giám sát; dự án nâng công suất nhà máy nước thị xã Sông Cầu và khu vực Đông Bắc Sông Cầu đã thực hiện xong bước lập dự án, triển khai bước thiết kế kỹ thuật.

Nhìn chung công tác đầu tư phát triển năm 2018 không bảo đảm kế hoạch giao, khối lượng thực hiện giải ngân rất thấp. Nguyên nhân là do năng lực tổ chức điều hành quản lý dự án còn hạn chế, cơ chế phối hợp với các đơn vị tư vấn chưa tốt và thủ tục quản lý đầu tư còn nhiều vướng mắc.

### **3./ Công tác huy động vốn:**

Ngày 25/10/2018, Ủy ban chứng khoán nhà nước đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng cho Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên. Công tác tổ chức thực hiện còn chậm và kéo dài so với dự kiến, việc nhượng quyền mua của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên do Sở Kế hoạch Đầu tư chủ trì bị kéo dài và phải đấu giá quyền mua sau 02 lần chào bán với nhiều thủ tục phải bổ sung cập nhật. Tuy nhiên đến nay công tác này đã hoàn thành và công bố theo giao dịch công khai theo quy định.

### **III./ Quản trị và điều hành doanh nghiệp:**

Duy trì các hoạt động của HĐQT và BKS theo đúng Điều lệ công ty. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2018 và chi trả cổ tức năm 2017 cho các cổ đông. Duy trì công tác công bố thông tin của công ty đại chúng; thực hiện đăng ký giao dịch chứng khoán trên thị trường Upcom cho cổ đông; thực hiện chào bán cổ phiếu ra công chúng.

Ủy quyền cho Giám đốc các xí nghiệp trực thuộc thực hiện một số công việc theo phân công; thành lập các tổ chuyên môn để triển khai các công việc quan trọng; miễn nhiệm 01 Phó giám đốc Công ty và đã thay đổi người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty. Áp dụng Hóa đơn điện tử thanh toán tiền nước kể từ tháng 7/2018; triển khai chuyển đổi phần mềm quản lý khách hàng.

Tổ chức đánh giá nội bộ hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn

ISO 9001:2015, thực hiện cải tạo nâng cấp các cơ sở sản xuất và văn phòng làm việc cho các xí nghiệp, cải tạo sân vườn bên trong và ngoài trụ sở Công ty để từng bước xây dựng môi trường làm việc tốt cho người lao động.

Điều chỉnh tăng tiền lương theo mức lương tối thiểu vùng năm 2018 cho người lao động; xây dựng cơ chế khoán tiền lương cho công tác ghi thu tiền nước. Đảm bảo việc làm và ổn định thu nhập cho người lao động với mức lương bình quân 7,15 triệu đồng/người/tháng; thực hiện đầy đủ các chế độ về BHXH, BHYT, BHTN, hỗ trợ về bảo hiểm thân thể và trang bị đồng phục, bảo hộ lao động.

#### **IV./ Công tác khác:**

Tổ chức Hội nghị người lao động Công ty vào tháng 3/2018. Duy trì tổ chức sinh hoạt truyền thống cho các đối tượng vào các dịp Lễ, Tết và các ngày kỷ niệm; tổ chức thăm và tặng quà gia đình của cán bộ, người lao động trong Công ty thuộc các đối tượng chính sách.

Doanh nghiệp đã hưởng ứng thực hiện mô hình giúp đỡ xã nghèo Eatrol, huyện Sông Hinh theo Kế hoạch số 68-KH/TU ngày 14/02/2014 của Ban Thường vụ tỉnh ủy; tích cực tham gia đóng góp ủng hộ các quỹ xã hội, từ thiện do các cấp phát động. Hưởng ứng và tham gia các hoạt động sinh hoạt của Hội Doanh nghiệp Tỉnh. Đăng cai vận động tài trợ, tổ chức thành công Hội nghị Ban chấp hành Chi hội Cấp nước miền Trung-Tây nguyên và tổ chức 02 lớp tập huấn chuyên môn tại Phú Yên với chủ đề: “*Quản lý tài chính trong công ty cổ phần*” và “*Nghệ thuật tạo động lực cho nhân viên*”.

## **PHẦN II KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM 2019**

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm (2016-2020) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/9/2016 và Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch của HĐQT, của UBND tỉnh; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 cụ thể như sau.

#### **I./ Các chỉ tiêu chính:**

1./ Sản lượng nước sản xuất	: 13.300.000m <sup>3</sup>
2./ Sản lượng nước tiêu thụ	: 10.700.000m <sup>3</sup>
3./ Tỷ lệ nước thất thoát, thất thu	: 20%
4./ Tổng doanh thu	: 110.000 triệu đồng

*Trong đó:*

- Hoạt động kinh doanh nước sạch	: 97.000 triệu đồng
- Hoạt động kinh doanh khác	: 10.000 triệu đồng

- Hoạt động tài chính	: 3.000 triệu đồng
5./ Lợi nhuận trước thuế	: 21.000 triệu đồng
6./ Nộp ngân sách	: 5.000 triệu đồng
7./ Vốn đầu tư phát triển	: 95.000 triệu đồng
8./ Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	: 3,5%

## II./ Một số giải pháp thực hiện:

### 1./ Hoạt động sản xuất kinh doanh:

Tập trung các công tác: Cấp nước an toàn tại các nhà máy; duy trì kiểm soát chất lượng nước theo Quy chuẩn của Bộ Y tế; tăng cường các giải pháp để giảm thất thoát nước, giảm tiêu hao điện năng cho các nhà máy. Triển khai các dự án đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất. Đổi mới quy trình quản lý khách hàng; khuyến khích thu tiền nước qua ngân hàng và tại các điểm thu tập trung tại quây.

Có các giải pháp về điều tiết cấp nước cho các khu vực bất lợi, nhất là tại thành phố Tuy Hòa, thị xã Sông Cầu tại các thời điểm có nhu cầu cao trong khi chưa hoàn thành việc đầu tư nâng công suất các nhà máy; chủ động kiểm soát để bảo đảm đáp ứng nhu cầu sử dụng của người dân, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng mất nước và giảm áp lực nước cấp vào những thời điểm nắng nóng.

Chú trọng công tác phát triển khách hàng ở những khu vực đã đầu tư nâng cấp mở rộng mạng lưới như: Tuy Hòa, Tuy An, Sông Hinh, Đông Hòa để tăng sản lượng tiêu thụ.

Vận hành ổn định hệ thống xử lý nước thải thành phố Tuy Hòa, đảm bảo thực hiện tốt công tác duy tu hệ thống thoát nước mưa theo đơn đặt hàng của UBND thành phố Tuy Hòa; thúc đẩy công tác mua bán vật tư chuyên ngành; mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh khác như: dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng, thi công xây lắp công trình chuyên ngành cấp thoát nước, mua bán vật tư chuyên ngành nước và một số ngành nghề kinh doanh có lợi thế.

### 2./ Đầu tư phát triển:

Tập trung đầu tư các dự án trọng điểm của Công ty gồm: Cải tạo, nâng công suất cấp nước cho các nhà máy nước thành phố Tuy Hòa; các dự án nâng cấp các nhà máy nước thị xã Sông Cầu và khu vực Đông Bắc Sông Cầu triển khai theo kế hoạch và phương án huy động vốn.

Đầu tư phát triển mở rộng mạng lưới cấp nước khu vực thành phố Tuy Hòa và địa bàn các huyện tại các khu vực có nhu cầu sử dụng nước cao để tăng lượng khách hàng sử dụng nước; tổ chức phân vùng, tách mạng để điều tiết lưu lượng và điều chỉnh áp lực cho từng khu vực hợp lý và hiệu quả.

Đầu tư thiết bị công nghệ, cải tạo thay thế tuyến các ống phân phối để cải thiện lưu lượng và áp lực nước trên mạng tại các nhà máy nước trong Tỉnh, đảm bảo cấp đủ nước cho một số khu vực xa trung tâm, có bất lợi về địa hình.

### **3./ Quản trị doanh nghiệp:**

Sửa đổi Điều lệ công ty và Ban hành Quy chế nội bộ để quản trị công ty theo cơ cấu cổ đông; bổ sung các quy định về điều hành doanh nghiệp, quản lý tài chính và nội quy lao động phù hợp với thực tế hoạt động của doanh nghiệp. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị và người đứng đầu các bộ phận trong doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị. Tăng cường kiểm soát công tác tài chính tại công ty và tại các đơn vị trực thuộc để từng bước thực hiện cơ chế ủy quyền và chủ động quản lý kinh doanh tại cơ sở.

Quản lý, sắp xếp lao động hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả công việc của người lao động, bảo đảm ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động; Cải tiến quy chế trả lương, xét thưởng cho người quản lý và người lao động trong toàn công ty. Kiểm soát vận hành Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và thực hiện công bố thông tin minh bạch, đầy đủ, kịp thời theo quy định.

Kiến nghị với UBND Tỉnh ban hành Quy chế người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp về cơ chế phối hợp với nhà đầu tư là cổ đông chi phối hiện nay để xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động Công ty phù hợp với tình hình thực tế, điều kiện phát triển trên cơ sở các quy định của pháp luật. Tạo điều kiện để có sự đồng thuận trong Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trong công tác quản lý điều hành hoạt động của doanh nghiệp.

Trên đây là kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và mục tiêu kế hoạch nhiệm vụ năm 2019 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên, xin kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

*Phú Yên, ngày 18 tháng 6. năm 2019*



**Lê Xuân Triết**



## **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên (Điều lệ Công ty); Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 như sau:

### **I. Các hoạt động của HĐQT năm 2018:**

#### **1./ Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT:**

Trong năm 2018, HĐQT Công ty đã tổ chức 04 cuộc họp, lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản 18 đợt, ban hành 07 nghị quyết và 18 quyết định về các nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Biên bản các cuộc họp/Biên bản kiểm phiếu được lập đầy đủ; hồ sơ, tài liệu được gửi cho các thành viên HĐQT, BKS dự họp theo quy định. Những nội dung cơ bản mà HĐQT đã quyết nghị/quyết định gồm: thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, danh mục dự án và kế hoạch phân bổ vốn đầu tư năm 2018; phê duyệt kế hoạch lao động và quỹ tiền lương năm 2018; phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định các dự án đầu tư, phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư các dự án thuộc danh mục dự án đầu tư năm 2018; quyết nghị các nội dung liên quan đến việc thực hiện phương án huy động bổ sung vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua, và một số nội dung quan trọng khác (có thống kê Nghị quyết, Quyết định trong phụ lục đính kèm).

Nhìn chung hoạt động của HĐQT trong năm cơ bản đáp ứng yêu cầu của cổ đông tại nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018. Tuy nhiên, còn một số khó khăn nhất định ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của HĐQT thời gian qua như: sự đồng thuận chưa cao trong nội bộ HĐQT về một số vấn đề liên quan đến các dự án đầu tư trong năm; các thành viên HĐQT hoạt động chưa đều tay làm ảnh hưởng đến việc ban hành các nghị quyết, quyết định thuộc thẩm quyền; cơ chế đầu tư XD/CB hiện hành có nhiều ràng buộc, thủ tục tương đối phức tạp và tốn nhiều thời gian.

#### **2. Tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ:**

##### **2.1/ Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:**



## Báo cáo Hội đồng quản trị

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	So với kế hoạch (%)
1	Sản lượng nước sản xuất	m3	12.600.000	12.849.111	102,0%
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m3	10.100.000	10.121.999	100,2%
3	Tỷ lệ nước thất thoát, thất thu	%	20	21	Không đạt
4	Tổng doanh thu và thu nhập	Tr.đồng	103.000	106.889	103,8%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	19.000	19.308	101,6%

### 2.2/ Thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2018:

Trong năm 2018, Công ty triển khai thực hiện 18 công trình/dự án đầu tư với tổng giá trị kế hoạch là 95.000 triệu đồng. Giá trị thực hiện đạt 7.647 triệu đồng, trong đó: 05 công trình/dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng với giá trị thực hiện là 3.826 triệu đồng; 13 công trình/dự án đầu tư còn lại có giá trị thực hiện là 2.580 triệu đồng, sẽ tiếp tục thực hiện trong năm 2019.

Nhìn chung công tác đầu tư phát triển năm 2018 không bảo đảm kế hoạch giao, khối lượng thực hiện giải ngân rất thấp. Nguyên nhân là do năng lực tổ chức điều hành quản lý dự án còn hạn chế, cơ chế phối hợp với các đơn vị tư vấn chưa tốt và thủ tục quản lý đầu tư còn nhiều vướng mắc.

Chi tiết thực hiện các dự án đầu tư: Xem phụ lục đính kèm.

### 2.3/ Thực hiện phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến đợt phát hành tăng vốn điều lệ năm 2018 của Công ty.

Ngày 25/10/2018, Ủy ban chứng khoán Nhà nước đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng cho Công ty. Tuy nhiên việc triển khai chào bán chậm và kéo dài do thủ tục nhượng quyền mua của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên tương đối phức tạp cần nhiều thời gian. Do đó, HĐQT đã xin và UBCKNN đã đồng ý cho gia hạn thời gian phân phối cổ phiếu tại Quyết định số 1157/QĐ-UBCK ngày 21/12/2018. Việc chào bán được hoàn tất vào cuối tháng 01/2019 và kết quả chào bán đã được UBCKNN xác nhận tại Văn bản số 1734/UBCK-QLCB ngày 18/3/2019.

Kết quả như sau:

## Báo cáo Hội đồng quản trị

- Tổng số cổ phiếu bán thành công/tổng số cổ phiếu bán ra: 14.798.179/14.999.899, đạt tỷ lệ 98,66%.
- Vốn Điều lệ Công ty sau khi phát hành: 383.981.790.000 đồng.
- Ngày đăng ký giao dịch bổ sung là: 17/05/2019.

### 3. Chi trả thù lao thành viên HĐQT và các lợi ích có liên quan:

#### 3.1/ Thù lao của HĐQT:

Trong năm, các thành viên Hội đồng quản trị được trả thù lao đầy đủ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông là 157.000.000 đồng.

#### 3.2/ Chi phí hoạt động của HĐQT:

Chi phí tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm được thanh toán theo quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty. Tổng chi phí hoạt động trong năm của Hội đồng quản trị là: 12.480.000 đồng.

### 4. Kết quả giám sát đối với hoạt động của Giám đốc Công ty:

Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Giám đốc và Ban Điều hành Công ty trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Giám đốc và Ban Điều hành Công ty đã hoàn thành vai trò của mình thể hiện qua các giải pháp điều hành kịp thời, linh hoạt, phù hợp với chủ trương, định hướng của Hội đồng quản trị. Các chủ trương, chỉ đạo mà Hội đồng quản trị đưa ra cũng được Ban Điều hành triển khai đầy đủ, kịp thời và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao.

Tuy nhiên, do điều kiện thời tiết, tình hình kinh tế xã hội, trình tự thủ tục quản lý theo quy định còn chông chéo, các thành viên Ban Điều hành Công ty hoạt động chưa đều tay, có thành viên trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo còn thụ động, kém hiệu quả, ...nên một số mục tiêu của HĐQT có đề ra nhưng thực hiện chậm như việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư thuộc danh mục đầu tư phát triển năm 2018, phương án huy động tăng vốn điều lệ, giảm tỷ lệ nước thất thoát...

## II. Kế hoạch hoạt động năm 2019

### 1. Sản xuất kinh doanh:

Chỉ đạo, quản trị hoạt động sản xuất-kinh doanh của Công ty để đạt và vượt các chỉ tiêu chính sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019
1. Sản lượng nước sản xuất	m <sup>3</sup>	13.300.000
2. Sản lượng nước tiêu thụ	m <sup>3</sup>	10.700.000
3. Tỷ lệ hao hụt	%	20

**Báo cáo Hội đồng quản trị**

4. Tổng doanh thu	Triệu đồng	110.000
5. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	21.000

**2. Công tác đầu tư:**

Chỉ đạo Ban Điều hành Công ty tổ chức thực hiện các dự án trọng điểm sử dụng vốn góp của cổ đông đã huy động trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, gồm:

- Hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng dự án Cải tạo, nâng cấp Nhà máy nước Tuy Hòa công suất 28.000m<sup>3</sup>/ngđ.

- Tiếp tục triển khai các dự án: Nâng cấp, mở rộng Nhà máy nước Sông Cầu từ 5.000m<sup>3</sup>/ngđ lên 8.000m<sup>3</sup>/ngđ, dự án đầu tư nâng cấp Nhà máy nước khu vực Đông Bắc Sông Cầu từ 900m<sup>3</sup>/ngđ lên 5.000m<sup>3</sup>/ngđ. đ

Thực hiện các dự án/công trình sử dụng vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp và huy động từ các nguồn khác đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

**3. Về quản trị, điều hành:**

- Sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định đã ban hành nhưng còn bất cập trong thực tiễn thực hiện;

- Tiếp tục chỉ đạo kiện toàn công tác tổ chức bộ máy, đảm bảo yêu cầu phân quyền; phân cấp cho các đơn vị trong Công ty để các đơn vị chủ động trong điều hành sản xuất;

- Tăng cường công tác giám sát, chỉ đạo Ban Điều hành một cách có hiệu quả trong quá trình sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng ./.

Phú Yên, ngày 18 tháng 6 năm 2019

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



Nguyễn Phú Liệu

**PHỤ LỤC 1.**

**Danh mục các Nghị quyết, Quyết định HĐQT ban hành năm 2018**

Stt	Ngày ban hành	Nghị quyết	Quyết định	Nội dung
1	22/01/2018		01/QĐ-HĐQT	Phê duyệt dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án nâng cấp, mở rộng nhà máy nước Sông Cầu từ 5.000m <sup>3</sup> /ngđ lên 8.000m <sup>3</sup> /ngđ
2	27/02/2018		02/QĐ-HĐQT	Miễn nhiệm chức danh Phó giám đốc Công ty, Giám đốc Xí nghiệp Tư vấn – Xây lắp của ông Phan Trọng Thư
3	27/02/2018	01/NQ-HĐQT		Thông nhất việc từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Phan Trọng Thư
4	06/4/2018		04/2018/QĐ-HĐQT	Phê duyệt danh mục dự án và kế hoạch phân bổ vốn đầu tư năm 2018
5	20/4/2018		05/2018/QĐ-HĐQT	Phê duyệt quỹ lương thực hiện của người lao động; quỹ lương, thù lao của người quản lý năm 2017 và kế hoạch lao động, quỹ lương của người lao động; quỹ lương, thù lao của người quản lý năm 2018
6	24/4/2018		06/2018/QĐ-HĐQT	Bổ nhiệm lại Kế toán trưởng
7	25/4/2018	02/2018/NQ-HĐQT		Thông nhất Danh sách dự bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015-2020 và Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

*Báo cáo Hội đồng quản trị*

8	09/5/2018		07/2018/Q Đ-HĐQT	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Đầu tư cải tạo, nâng cấp nhà máy nước Tuy Hòa, công suất 28.000 m <sup>3</sup> /ngđ
9	04/6/2018		08/2018/Q Đ-HĐQT	Phê duyệt điều chỉnh nội dung chủ trương đầu tư; phê duyệt báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Đầu tư nâng cấp tuyến ống chuyên tải cấp nước cho khu vực xã An Ninh Đông, An Ninh Tây – huyện Tuy An
10	19/6/2018		09/2018/Q Đ-HĐQT	Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư; dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án: Phát triển mạng lưới cấp nước cho các khu dân cư khu vực Tuy Hòa
11	25/6/2018		10/2018/Q Đ-HĐQT	Phê duyệt đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2018
12	26/6/2018	03/2018/NQ -HĐQT		V/v Thông qua các nội dung theo nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 số 04/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2018:  <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Triển khai phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty;</li> <li>2. Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng;</li> <li>3. Phương án chi tiết dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu</li> </ol>

*Báo cáo Hội đồng quản trị*

				<i>ra công chúng</i>
13	14/8/2019	04/2018/NQ -HĐQT		Bổ sung Phương án chi tiết dự kiến sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng theo Nghị quyết HĐQT số 03/2018/NQ-HĐQT
14	31/8/2018		11/2018/Q Đ-HĐQT	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án: Nâng cấp khu xử lý nhà máy nước Sông Cầu, công suất từ 3.000m <sup>3</sup> /ngày lên 5.000m <sup>3</sup> /ngày
15	14/9/2018		12/2018/Q Đ-HĐQT	Phê duyệt Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Phát triển mạng lưới cấp nước cho các khu dân cư khu vực Tuy Hòa
16	28/9/2018		13/2018/Q Đ-HĐQT	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Nâng cấp, mở rộng Nhà máy nước Sông Cầu từ 5.000 m <sup>3</sup> /ngày đêm lên 8.000 m <sup>3</sup> /ngày đêm
17	12/10/2018		14/2018/Q Đ-HĐQT	Phê duyệt Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Cải tạo mạng lưới cấp nước nhà máy nước thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh
18	12/10/2018		15/2018/Q Đ-HĐQT	Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời cho Nhà máy nước Tuy Hòa
19	31/10/2018		16/2018/Q Đ-HĐQT	Phê duyệt dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn

**Báo cáo Hội đồng quản trị**

				chuẩn bị đầu tư Dự án: Lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời cho Nhà máy nước Tuy Hòa
20	31/10/2018		17/2018/QĐ-HĐQT	Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Nâng cấp khu xử lý nhà máy nước Tuy An
21	15/11/2018		18/2018/QĐ-HĐQT	Phê duyệt dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án: Nâng cấp khu xử lý Nhà máy nước Tuy An
22	23/11/2018		19/2018/QĐ-HĐQT	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án: Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước thị trấn Hai Riêng huyện Sông Hinh từ 2.000m <sup>3</sup> /ngày lên 3.000m <sup>3</sup> /ngày
23	14/12/2018	05/2018/NQ-HĐQT		Thông nhất việc gia hạn thời gian thời gian Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 60/GCN-UBCK ngày 25/10/2018 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
24	17/12/2018	06/2018/NQ-HĐQT		V/v Gia hạn thời gian chuyển nhượng quyền mua, đăng ký đặt mua và nộp tiền mua cổ phiếu
25	25/12/2018	07/2018/NQ-HĐQT		V/v Gia hạn thời gian chuyển nhượng quyền mua, đăng ký đặt mua và nộp tiền mua cổ phiếu (lần 2)

**PHỤ LỤC 2**  
**Tình hình thực hiện các Dự án đầu tư năm 2018**

TT	Tên dự án, công trình	Thời gian hoàn thành	Kế hoạch năm 2018 (tr.đồng)	Tổng mức đầu tư (tr.đồng)	Khối lượng thực hiện (tr.đồng)	Giải ngân (tr.đồng)
	<b>Tổng số</b>		<b>95.000</b>	<b>-</b>	<b>7.647</b>	<b>7.156</b>
<b>I</b>	<b>Các công trình đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng</b>		<b>4.092</b>	<b>4.492</b>	<b>3.826</b>	<b>2.966</b>
1	Cải tạo thay thế tuyến ống D160 đoạn trước Nhà máy đường KCP Đồng Xuân	20/6/2018	350	350	283	283
2	Đầu tư mới và thay thế một số máy móc thiết bị	04/12/2018	750	800	421	3
3	Lắp đặt thiết bị đo liên tục chất lượng nước tại Nhà máy nước Tuy Hòa	28/12/2018	242	242	241	2
4	Đầu tư nâng cấp tuyến ống chuyển tải cấp nước cho khu vực xã An Ninh Đông, An Ninh Tây - huyện Tuy An	15/11/2018	2.400	2.700	2.542	2.372
5	Phát triển mạng tuyến ống cấp nước khu dân cư Chí Đức và cải tạo tuyến ống DN100 phía Bắc đèo Tam Giang, thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An	11/12/2018	350	400	339	306
<b>II</b>	<b>Các công trình đang triển khai chuyển tiếp trong năm 2019</b>		<b>88.190</b>	<b>161.750</b>	<b>2.580</b>	<b>2.518</b>
<b>A</b>	<b>Vốn góp cổ đông</b>		<b>78.640</b>	<b>150.000</b>	<b>2.322</b>	<b>1.337</b>



Báo cáo Hội đồng quản trị

TT	Tên dự án, công trình	Thời gian hoàn thành	Kế hoạch năm 2018 (tr.đồng)	Tổng mức đầu tư (tr.đồng)	Khối lượng thực hiện (tr.đồng)	Giải ngân (tr.đồng)
1	Cải tạo, nâng cấp Nhà máy nước Tuy Hòa công suất 28.000m <sup>3</sup> /ngày đêm		65.000	80.000	1.914	1.167
2	Nâng cấp, mở rộng Nhà máy nước Sông Cầu từ 5.000m <sup>3</sup> /ngày đêm lên 8.000m <sup>3</sup> /ngày đêm		12.640	30.000	408	170
3	Đầu tư nâng cấp Nhà máy nước khu vực Đông Bắc Sông Cầu từ 900m <sup>3</sup> /ngày đêm lên 5.000m <sup>3</sup> /ngày đêm		1.000	40.000	-	
<b>B</b>	<b>Vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp và huy động các nguồn khác</b>		<b>9.550</b>	<b>11.750</b>	<b>258</b>	<b>1.181</b>
<i>1</i>	<i>Phát triển tuyến ống dịch vụ cấp nước</i>		<i>5.650</i>	<i>6.500</i>	<i>191</i>	<i>1.162</i>
1.1	Phát triển mạng lưới cấp nước cho các khu dân cư khu vực Tuy Hòa.	07/01/2019	900	1.400	70	303
1.2	Lắp đặt hệ thống cấp nước cho khu B – Khu công nghiệp An Phú		250	250	-	
1.3	Phát triển mạng lưới cấp nước khu vực Tuy Hòa, gồm: Khu dân cư Đường Điện Biên Phủ (đoạn từ Hai Bà Trưng đến Lương Văn Chánh); Khu dân cư phía Tây đường Hà Huy Tập (đoạn từ An Dương Vương đến Lê Đài); Khu dân cư số 47		900	950	-	-

Báo cáo Hội đồng quản trị

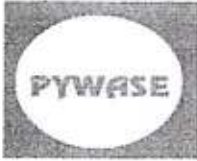
TT	Tên dự án, công trình	Thời gian hoàn thành	Kế hoạch năm 2018 (tr.đồng)	Tổng mức đầu tư (tr.đồng)	Khối lượng thực hiện (tr.đồng)	Giải ngân (tr.đồng)
	Nguyễn Trung Trực; Khu dân cư thôn Ngọc Phước 1&2, xã Bình Ngọc.					
1.4	Phát triển mạng tuyến ống cấp nước khu dân cư khu phố 2, thị trấn Hòa Vinh và xã Hòa Tân Đông, huyện Đông Hòa	24/01/2019	600	700	1	1
1.5	Cải tạo mạng lưới cấp nước nhà máy nước thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh		3.000	3.200	120	858
2	<i>Thay đổi công nghệ; thay thế máy móc thiết bị; Thay thế một số tuyến cũ</i>		<i>3.900</i>	<i>5.250</i>	<i>67</i>	<i>19</i>
2.1	Lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời cho Nhà máy nước Tuy Hòa		1.000	2.000	-	
2.2	Cải tạo, nâng cấp bể lắng cho khu xử lý nhà máy nước Chí Thạnh		1.000	350	-	
2.3	Cải tạo tuyến ống thép chuyển tải nước sạch DN250 đoạn qua Cầu EaBia, huyện Sông Hinh và Cải tạo tuyến ống DN63 dọc QL25, huyện Sơn Hòa		500	1.200	-	
2.4	Lắp đặt hệ thống quản lý mạng lưới cấp nước SCANDA cho các nhà máy		900	600	42	-
2.5	<b>Cải tạo sửa chữa các nhà</b>		500	950	25	19

Báo cáo Hội đồng quản trị

TT	Tên dự án, công trình	Thời gian hoàn thành	Kế hoạch năm 2018 (tr.đồng)	Tổng mức đầu tư (tr.đồng)	Khối lượng thực hiện (tr.đồng)	Giải ngân (tr.đồng)
	<p><b>máy nước:</b></p> <p>1. Cải tạo sửa chữa nhà điều hành và Trạm bơm cấp I - Nhà máy nước Đồng Xuân; Trạm bơm cấp I - Nhà máy nước Tuy An;</p> <p>2. Cải tạo sửa chữa nhà trạm bơm, tường rào Trạm bơm Hòa Thắng, Trạm bơm Vũng Rô;</p> <p>3. Cải tạo nhà điều hành, nhà đặt máy phát điện, nhà hóa chất nhà máy nước Hai Riêng, huyện Sông Hinh.</p>					
<b>III</b>	<b>Trả nợ các công trình đã hoàn thành phê duyệt quyết toán</b>		<b>2.718</b>	<b>5.563</b>	<b>1.241</b>	<b>1.672</b>
1	Cải tạo, sửa chữa các trạm cấp nước, trụ sở làm việc các NMN năm 2017	06/10/2017 - 29/12/2017	450	780	8	317
2	Phát triển tuyến ống dịch vụ khu vực huyện Đông Hòa	02/11/2017 - 19/01/2018	890	943	851	533
3	Cải tạo tuyến ống dịch vụ khu vực thị xã Sông Cầu	14/12/2017 - 08/02/2018	194	196	150	148
4	Xây dựng hệ thống SCADA quản lý mạng lưới cấp nước thành phố	05/12/2017 -30/5/2018	533	242	272	493

*Báo cáo Hội đồng quản trị*

TT	Tên dự án, công trình	Thời gian hoàn thành	Kế hoạch năm 2018 (tr.đồng)	Tổng mức đầu tư (tr.đồng)	Khối lượng thực hiện (tr.đồng)	Giải ngân (tr.đồng)
	Tuy Hòa					
5	Xây dựng 01 giếng khai thác nước mặt tại Hòa An, công suất 5.000 m <sup>3</sup> /ngày đêm	26/4/2017-14/9/2017	408	770	(40)	7
6	Phát triển mạng tuyến ống cấp nước bên trong khu nhà ở cán bộ chiến sỹ Công an Tỉnh	19/6/2017-29/9/2017	103	2.613	-	92
7	Các công trình đã hoàn thành (Thanh toán tiền giữ bảo hành)		140			82



## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên.

- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định Luật Doanh nghiệp năm 2014, Điều lệ tổ chức và hoạt động (Sửa đổi, bổ sung lần thứ 1) của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 04/10/2017;

- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ: “Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng”;

- Căn cứ Nghị quyết số 04/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2018 của Đại hội đồng thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên;

- Căn cứ các Quyết định: số 34/QĐ-HĐQT ngày 22/12/2017; số 03/2019/QĐ-HĐQT ngày 25/01/2019 của Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên”;

- Theo Biên bản cuộc họp của Ban kiểm soát ngày 06 tháng 5 năm 2019.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên về tình hình hoạt động của Ban trong năm 2018, nội dung báo cáo gồm:

- Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018;
- Kết quả giám sát của Ban kiểm soát;
- Kế hoạch hoạt động trong năm 2019.

### I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018:

Ban kiểm soát (BKS) có trách nhiệm giám sát tình hình tài chính, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo tính tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban điều hành và cán bộ quản lý Công ty. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành, và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty và cổ đông.

#### 1. Thành viên Ban kiểm soát:

- Ông : Nguyễn Thiện Thành Chức vụ: Trưởng ban;
- Bà : Nguyễn Thế Thanh Loan Chức vụ: Thành viên;
- Bà: Nguyễn Thị Thu Hà Chức vụ: Thành viên (Miễn nhiệm ngày 26/4/2018)
- Ông: Đặng Đức Hoàng Chức vụ: Thành viên (Bổ nhiệm ngày 26/4/2018).

Không có thành viên BKS nào là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty. Đồng thời tất cả thành viên BKS không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty nên đảm bảo được tính khách quan trong quá trình đánh giá, kiểm soát.

- Phiên họp thứ nhất ngày 10/4/2018 về báo cáo giám sát tài chính năm 2017; kế hoạch hoạt động Ban kiểm soát năm 2018 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua và phân công nhiệm vụ từng thành viên Ban kiểm soát (thực hiện theo Điều 54 và 55 tại Điều lệ Công ty).

- Phiên họp thứ hai ngày 23/8/2018 về báo cáo tình hình giám sát tài chính 06 tháng đầu năm 2018: Kiểm tra các sổ kế toán, hồ sơ chứng từ mua vật tư, công cụ dụng cụ, báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm đã được soát xét bởi công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học thành phố Hồ Chí Minh.

Các thành viên BKS đã tham dự các cuộc họp theo đúng quy định của Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Điều lệ Công ty.

## **2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành:**

*2.1 BKS đã thường xuyên giám sát đối với HĐQT và Ban điều hành, kiểm tra việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; bao gồm việc thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ các nghị quyết, quyết định của HĐQT:*

- Trưởng BKS phân công tham dự và được mời tham gia đầy đủ, thảo luận tại các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của Công ty; giám sát khi thành viên HĐQT lấy ý kiến bằng văn bản; ghi nhận kết quả đầu tư, kết quả sản xuất-kinh doanh và xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết; Quyết định của HĐQT, góp ý kiến trong công tác quản lý, điều hành của Ban giám đốc.

- HĐQT, Ban điều hành, Trưởng các bộ phận trực thuộc Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát hoạt động theo đúng quy định, thường xuyên có những trao đổi trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Công ty, của cổ đông và tuân thủ theo đúng pháp luật; các Báo cáo của BKS được HĐQT và Ban giám đốc xem xét thực hiện để hoàn thành nhiệm vụ mà ĐHCĐ đã giao.

- Giám sát việc thực hiện báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất

thường kịp thời theo quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.

- Phối hợp với các bộ phận/đơn vị chức năng trong Công ty tiến hành kiểm tra hoạt động của các đơn vị trực thuộc như chi nhánh nhằm tăng cường công tác quản lý, điều hành đối với các đơn vị này trong toàn Công ty.

Trong năm 2018, BKS không phải sử dụng các dịch vụ tư vấn pháp lý bên ngoài và thông qua hoạt động giám sát, BKS cho rằng các hoạt động của Công ty đã đảm bảo được việc phát triển; tuân thủ theo đúng pháp luật; Điều lệ; Nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT.

*2.2 Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành:*

- BKS phối hợp với HĐQT và Ban điều hành trong công tác giám sát kiểm tra hoạt động đầu tư; sản xuất-kinh doanh, thường xuyên trao đổi thông tin, đánh giá số liệu thực hiện, đề xuất biện pháp cải thiện kết quả đồng thời hạn chế rủi ro.

- Trong hoạt động giám sát, BKS được HĐQT và Ban điều hành cùng các bộ phận chức năng tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

2.3 Các hoạt động khác của BKS: giám sát Thực hiện Nghị quyết số 04/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên "Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu" (Điều 2) để tăng vốn điều lệ 150 tỷ đồng.

## II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

1. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT năm 2018:

*1.1 Kết quả hoạt động kinh doanh:*

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ
A	1	2	3=2/1
<b>Tổng doanh thu và thu nhập</b>	<b>103.000</b>	<b>106.890</b>	<b>103,78%</b>
- Hoạt động sản xuất kinh doanh		97.915	
+ Kinh doanh nước sạch		91.443	
+ Kinh doanh khác		6.472	
- Hoạt động tài chính		3.466	
- Thu nhập khác		5.509	
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>19.000</b>	<b>19.308</b>	<b>101,62%</b>

*Báo cáo Ban kiểm soát*

Lợi nhuận sau thuế		18.235	
--------------------	--	--------	--

*1.2 Việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước:*

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ
A	1	2	3=2/1
<b>Nộp ngân sách:</b>		<b>15.224</b>	
<b>I. Các khoản thuế nộp ngân sách:</b>	<b>8.700</b>	<b>8.022</b>	<b>92,20%</b>
1. Thuế giá trị gia tăng	3.200	2.892	90,38%
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.300	2.905	88,03%
3. Thuế tài nguyên	2.073	2.137	103,87%
4. Thuế môn bài	7	7	100%
5. Thuế khác (tiền thuê đất, TNCN)	120	81	67,50%
<b>II. Các khoản phí và lệ phí nộp NS</b>		<b>7.202</b>	

Công ty thực hiện đúng theo quy định của nhà nước về luật thuế. Tổng số nộp ngân sách đạt 92,2% so với kế hoạch được giao ( $8.022/8.700 = 0,922$  tương ứng với 92,2%).

*1.3 Giám sát tình hình hoạt động tài chính của Công ty:*

- BKS thống nhất với các số liệu tài chính được trình bày tại báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học thành phố Hồ Chí Minh và không có ý kiến ngoại trừ;

- Bảng cân đối kế toán năm 2018 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2018, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2018, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	90.454	74.705
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	301.717	320.644
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>392.171</b>	<b>395.349</b>



**Báo cáo Ban kiểm soát**

C - NỢ PHẢI TRẢ	131.396	145.692
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	260.775	249.657
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>392.171</b>	<b>395.349</b>

- Việc bảo toàn vốn chủ sở hữu:

+ Vốn chủ sở hữu đầu kỳ : 249.657 tr.đồng;

+ Vốn chủ sở hữu cuối kỳ : 260.775 tr.đồng;

Hệ số bảo toàn vốn :  $260.775/249.657 = 1,0445 > 1$ .

Công ty bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.

- Khả năng thanh toán nợ:

\* Hệ số Nợ phải trả trên tổng tài sản = Nợ phải trả/Tổng tài sản  
 $131.396/392.171 = 0,34$

- Hệ số nợ phải trả trên vốn CSH = Nợ phải trả/Vốn CSH bình quân  
 $131.396/[(260.775+ 249.657)/2] = 0,515$

\* Khả năng thanh toán nhanh = Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn  
 $90.454/26.780 = 3,38$

Khả năng thanh toán nhanh là 3,38 lần. Công ty đủ khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

**1.4. Tình hình lưu chuyển tiền tệ của doanh nghiệp (tóm tắt).**

*(Phương pháp gián tiếp)*

ĐVT: triệu đồng

CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	33.499	32.504
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(16.227)	(29.325)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(22.758)	(19.230)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	(5.486)	(16.052)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	33.063	49.115
Anh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	0	0
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	27.577	33.063

Công ty có khả năng tạo luồng tiền, khả năng thanh toán nợ và chi trả cổ tức.

BKS đề nghị quý cổ đông tham khảo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại địa chỉ trang điện tử của Công ty.

(Đường dẫn: <http://www.capthoatnuocpy.com.vn/thongtincodong.aspx>).

1.5 Kết quả việc huy động vốn theo Nghị quyết số 04/2018/NQ-ĐHĐCĐ (sự kiện sau ngày 31/12/2018):

Ngày 18/3/2019 Ủy ban chứng khoán nhà nước đã có Văn bản số:1734/UBCK-QLCB: "V/v Báo cáo kết quả chào bán ra công chúng", tổng hợp tình hình như sau:

<b>Nội dung</b>	<b>Trước huy động</b>	<b>Huy động thành công</b>	<b>Sau khi huy động</b>
1. Vốn điều lệ (đồng)	236.000.000.000	147.981.790.000	383.981.790.000
2. Tổng số cổ phiếu	23.600.000	14.798.179	38.398.179
3. Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết	23.600.000	14.798.179	38.398.179

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của HĐQT, Ban điều hành:

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ, phù hợp với quy định pháp luật, điều lệ Công ty về tổ chức các cuộc họp, thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và thông qua các Nghị quyết, quyết định tại các họp của HĐQT.

- Chủ tịch cùng các thành viên HĐQT triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, kịp thời nghiên cứu và có các nghị quyết; quyết định nhằm hỗ trợ tạo điều kiện cho Ban điều hành triển khai hoạt động kinh doanh và xử lý các tồn tại, khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất-kinh doanh.

- Ban điều hành đã triển khai thực hiện các nghị quyết; quyết định và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch mà ĐHĐCĐ đã giao.

3. Nhận xét:

- Nhìn chung công tác chỉ đạo của HĐQT, sự điều hành của Ban giám đốc đã thực hiện phù hợp quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ công ty;

- Tuy nhiên, HĐQT và Ban giám đốc vẫn cần tăng cường quản trị rủi ro, kiểm soát và hạn chế các rủi ro trọng yếu, tạo điều kiện để Công ty phát triển ổn định, đạt được các mục tiêu chiến lược, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cổ đông của Công ty và đồng thời thực hiện tốt trách nhiệm xã hội.

- Công ty cần hoàn thiện hệ thống quy trình quy chế và cơ chế phân quyền đầy đủ để nâng cao năng suất và phát huy hiệu quả nguồn lực nội bộ.

### **C. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019:**

1. Thực hiện giám sát HĐQT, Ban giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình

**Báo cáo Ban kiểm soát**

kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên ĐHCĐ.

4. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết của ĐHCĐ hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều lệ của Công ty.

5. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định Điều lệ công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

- Tích cực thực hiện việc nghiên cứu, đề xuất và đánh giá chuyên sâu trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như hoạt động đầu tư;

- Nghiên cứu, cập nhật kịp thời các cơ chế chính sách mới ban hành, giám sát, kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp để đảm bảo tuân thủ đầy đủ, kịp thời các quy định của pháp luật.

6. Qua Báo cáo đã được trình bày trên, BKS kính đề nghị ĐHCĐ như sau:

- Chọn một đơn vị kiểm độc lập để soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

- Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2018, kế hoạch hoạt động của BKS năm 2019;

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV BKS;
- Lưu BKS, VT.

*Phú Yên, ngày 18 tháng 6 năm 2019*

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng Ban**



**Nguyễn Thiện Thành**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN**  
Địa chỉ: Số 05 Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành Phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên  
Điện thoại: (0257) 3 827 030 Fax: (0257) 3 828 388  
Website: [www.capthoatnuocpy.com.vn](http://www.capthoatnuocpy.com.vn)

## TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên

Căn cứ khoản 2 Điều 25 Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ Tin học TP. HCM (AISC).

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2018 như sau:

DVT: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán
1	Tổng tài sản	392.171.256.463
1.1	Tài sản ngắn hạn	90.453.804.867
1.2	Tài sản dài hạn	301.717.451.596
2	Tổng nguồn vốn	392.171.256.463
2.1	Nợ phải trả	131.396.417.050
2.2	Vốn chủ sở hữu	260.774.839.413
3	Tổng doanh thu và thu nhập khác	106.889.867.817
4	Lợi nhuận trước thuế	19.307.832.939
5	Lợi nhuận sau thuế	18.235.150.722

(Đính kèm toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Phú Yên, ngày 18 tháng 6 năm 2019

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Phú Liệu



## TỜ TRÌNH

### V/v: Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 2018, chiến lược phát triển của công ty trong trung và dài hạn, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019
1	Sản lượng sản xuất	m <sup>3</sup>	12.849.111	13.300.000
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m <sup>3</sup>	10.121.999	10.700.000
3	Tỷ lệ thất thoát	%	21	20
4	Tổng doanh thu	Triệu đồng	106.889	110.000
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	19.308	21.000
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	%	3,5	3,5

- Kế hoạch đầu tư: Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản kế hoạch năm 2019: **95.000.000.000 đồng**. Chi tiết như sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Danh mục dự án/ Nguồn vốn	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2019
	<b>TỔNG SỐ</b>			<b>190.000</b>	<b>95.000</b>
<b>I</b>	<b>Vốn góp cổ đông</b>			<b>150.000</b>	<b>75.000</b>
1	Cải tạo, nâng cấp Nhà máy nước Tuy Hòa công suất 28.000m <sup>3</sup> /ngđ	TP. Tuy Hòa, huyện Phú Hòa	2017-2019	80.000	60.000
2	Nâng cấp, mở rộng Nhà máy nước Sông Cầu từ 5.000m <sup>3</sup> /ngđ	Thị xã Sông Cầu	2017-2020	30.000	5.000

STT	Danh mục dự án/ Nguồn vốn	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2019
	lên 8.000m <sup>3</sup> /ngđ				
3	Đầu tư nâng cấp Nhà máy nước khu vực Đông Bắc Sông Cầu từ 900m <sup>3</sup> /ngđ lên 900m <sup>3</sup> /ngđ	Thị xã Sông Cầu	2017-2020	40.000	10.000
<b>II</b>	<b>Vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp và huy động từ các nguồn khác</b>			<b>40.000</b>	<b>20.000</b>
1	Đầu tư nâng cấp nhà máy nước Củng Sơn từ 2.000m <sup>3</sup> /ngđ lên 5.000m <sup>3</sup> /ngđ	Thị trấn Củng Sơn, huyện Sơn Hòa	2019-2020	15.000	5.000
2	Phát triển ống dịch vụ cấp nước cho các khu vực dân cư trong toàn tỉnh	Tất cả các Nhà máy	2019	10.000	7.000
3	Thay thế một số tuyến cũ; thay đổi công nghệ, máy móc thiết bị	Tất cả các Nhà máy	2019	5.000	3.000
4	Chuẩn bị đầu tư nâng cấp mở rộng nhà máy nước Phú Hòa để cấp nước cho thị trấn Phú Thú và thanh toán nợ các dự án đã hoàn thành	Thị trấn Phú Hòa và thị trấn Phú Thú	2019-2022	10.000	5.000

Xin chân thành cảm ơn!

Phú Yên, ngày 18 tháng 6 năm 2019

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**CÔNG TY  
CÓ PHẦN  
CẤP THOÁT NƯỚC  
PHÚ YÊN**  
Nguyễn Phú Liệu



## **TỜ TRÌNH**

### **Về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 26/04/2018 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

#### **1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018**

Stt	Diễn giải	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện
1	Lợi nhuận trước thuế	đồng	19.000.000.000	19.307.832.939
2	Nộp thuế TNDN	đồng		923.682.217
	Thuế TNDN hoãn lại	đồng		149.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế			18.235.150.722
4	Trích quỹ đầu tư phát triển			
4a	Theo điều lệ (10%)	đồng		1.545.016.751
4b	Phần ưu đãi thuế TNDN đối với hoạt động xã hội hóa	đồng		2.784.983.212
5	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	đồng		772.508.376
6	Lợi nhuận năm 2018 còn lại	đồng		13.132.642.383

7	Lợi nhuận còn tích lũy năm trước	đồng		2.521.298.708
8	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	%		3,5%
	Cổ tức phải chi trả	đồng		13.439.362.650
9	Lợi nhuận còn tích lũy (9=6+7-8)	đồng		2.214.578.441

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty cân đối nguồn của Công ty để thực hiện chi trả cổ tức năm 2018 theo quy định. Hình thức thanh toán: Bằng tiền mặt. Thời gian thực hiện: Quý III/2019.

## 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

Theo kế hoạch kinh doanh của năm 2019, Hội đồng quản trị dự kiến kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2019 như sau:

Stt	Diễn giải	Đvt	Kế hoạch	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	đồng	21.000.000.000	
2	Nộp thuế TNDN	đồng	500.000.000	
3	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	%	3,5%	QĐ 04/2019/QĐ-HĐQT ngày 25/01/2019
	Cổ tức phải chi trả	đồng	13.439.363.000	
4	Lợi nhuận còn để trích các quỹ ĐTPT, Khen thưởng, phúc lợi và tích lũy	đồng	7.060.637.000	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Phú Yên, ngày 18 tháng 6 năm 2019

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Phú Liệu**





**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN**  
Địa chỉ: Số 05 Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành Phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên  
Điện thoại: (0257) 3 827 030 Fax: (0257) 3 828 388  
Website: [www.caphoatnuocpy.com.vn](http://www.caphoatnuocpy.com.vn)

## TỜ TRÌNH

**V/v: quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2018;  
kế hoạch năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

**1./ Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát thực hiện năm 2018 như sau:**

*Dvt: Đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát:		
	Theo NQ số 04/2018/NQ-ĐHĐCĐ	252.000.000	
	Đề nghị điều chỉnh	277.200.000	277.200.000
2	Thù lao của TVHĐQT, TV Ban kiểm soát và Thư ký Công ty.	234.000.000	229.000.000

Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát: theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 số 04/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2018 thì tiền lương kế hoạch năm 2018 của Trưởng ban kiểm soát là 252.000.000 đồng; căn cứ Quyết định số 03/2019/QĐ-HĐQT ngày 25/01/2019 của HĐQT V/v Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, Công ty xây dựng kế hoạch điều chỉnh tiền lương và thù lao của người quản lý và người lao động và đã được HĐQT phê duyệt tại Quyết định số 06/2019/QĐ-HĐQT ngày 20/3/2019, trong đó tiền lương kế hoạch năm 2018 của Trưởng ban kiểm soát là 277.200.000 đồng.

**2./ Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát kế hoạch năm 2019:**

*Đvt: Đồng*

Stt	Chi tiêu	Kế hoạch 2019
1	Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách năm 2019	277.200.000
2	Thù lao của TVHĐQT, TV Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2019	264.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>541.200.000</b>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

*Phú Yên, ngày 18 tháng 6 năm 2019*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Phú Liệu*  
**Nguyễn Phú Liệu**



## **TỜ TRÌNH**

### **V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

Để đảm bảo thời gian soát xét báo cáo tài chính bán niên 2019 công bố thông tin theo đúng quy định, Hội đồng quản trị, theo đề xuất của Ban Kiểm soát tại cuộc họp ngày 14/5/2019, đã thống nhất ủy quyền Giám đốc Công ty chọn một đơn vị kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán do Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận sau đó trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đơn vị kiểm toán đã được lựa chọn cho năm tài chính 2019: là Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tại Nha Trang.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!

Phú Yên, ngày 18 tháng 6 năm 2019

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Thiện Thành**